

Bành Bảo

Con voi già

Dịch giả: Minh Đăng Khánh

Vnthuquan.net, 2009.



Đôi lời thưa trước của dịch giả

Mấy ngày Tết Đinh Hợi vừa qua, lúc rảnh rỗi, tôi cặm cụi lục lại “kho” tư liệu của riêng mình. Tôi bồi hồi cầm lại tập bản thảo chép tay giấy đã ố vàng, mực đã mờ phai, nhưng vẫn còn hiện rõ ba chữ mở đầu nắn nót: **Con voi già**. Ký ức hơn bốn chục năm trước chợt ùa về...

Một ngày tháng 10-1966, khi đang công tác tại Văn phòng Trung ương Đảng, tôi được giao nhiệm vụ dịch kịch bản điện ảnh Con voi già từ tiếng Nga ra tiếng Việt. Người giao việc - cán bộ kiểm tra cấp cao - chỉ nói vắn tắt: “Kịch bản này do một người Việt viết khi anh ta theo học về điện ảnh tại Mátxcova. Có dư luận cho rằng *Con voi già* mang hơi hướng xét lại. Tác giả kịch bản lại là đảng viên trẻ. Cơ quan kiểm tra của Đảng cần đọc gấp *Con voi già* để có thể đưa ra nhận xét chính xác hơn về đảng viên ấy sau một vụ việc mà anh ta vi phạm...”

Thú thật, tôi hết sức hồi hộp khi được giao nhiệm vụ. Hồi hộp vì tính chất công việc được giao liên quan trực tiếp đến sinh mệnh chính trị của một người tôi chưa hề quen biết, thậm chí chưa hề nghe tên... Thời bấy giờ, chưa lâu lắm sau vụ *Nhân văn-Giai phẩm*, “xét lại” cũng là một **trọng tội**, đặc biệt với giới cầm bút lắm chuyện. Chính tôi đã từng nghe mấy bạn học từ Liên Xô về xì xầm về việc kịch bản *Con voi già* bị quy kết là “xét lại”, nhưng cả họ lẫn tôi đều chưa được đọc *Con voi già*. Hầu hết số người Việt rành tiếng Nga thời ấy cũng vậy, mặc dù *Con voi già* được đăng công khai trên một tạp chí điện ảnh Xôviết bốn năm trước đó. Nghe nói số tạp chí ấy đã bị “ách lại” ở đâu đó cho dù nó vẫn được không ít cơ quan ở Hà Nội đặt mua thường xuyên... Bây giờ, “nó” đã nằm trong tay tôi! Đó là tạp chí *Nghệ thuật Điện ảnh* (Iskusstvo kino), số 10-1962. Tạp chí này do Ủy ban Nhà nước Liên Xô về điện ảnh và Hội các nhà điện ảnh Liên Xô xuất bản hàng tháng. Một tạp chí nghiên cứu chính thống, dày dặn, cuối mỗi số đều dành vài chục trang để đăng một kịch bản nghiêm túc. Tôi nghe nói rằng khi đăng “Con voi già”, tạp chí *Nghệ thuật Điện ảnh* đã chấp nhận hai ngoại lệ. Một là, lần đầu tiên đăng kịch bản của một sinh viên, hơn nữa lại là sinh viên nước ngoài. Hai là, sau khi đăng, ngoài tiền nhuận bút, tạp chí còn trao tiền thưởng cho tác giả kịch bản...

Tôi được dành trọn hai ngày để dịch *Con voi già*. Người đến giao nhiệm vụ, trước khi về, còn bảo tôi: “Đây là một tác phẩm nghệ thuật. Cậu phải dịch thật hay để sau này, nếu tác giả có dịp đọc, cũng không thể chê anh em mình không biết thưởng thức nghệ thuật.

Nhưng cậu không được vượt quá thời hạn hai ngày đâu đấy!”.

Với sức trẻ của tuổi 25 và với vốn tiếng Nga tự học từ 8 năm trước, tôi đã say sưa ngồi dịch thâu đêm và trọn buổi sáng hôm sau. Thậm chí tôi còn dư thì giờ chép cho mình một bản để lưu... chui. Biết rõ đó là việc làm không được phép, nhưng tôi lại không kìm nổi ý muốn giữ riêng cho mình một bản dịch mà tôi đã làm trong tâm trạng hứng thú không bao giờ còn lặp lại. Song cũng “nhờ” hành vi “vô kỷ luật” ấy mà tôi vẫn còn lưu được bản dịch có lẽ là duy nhất của *Con voi già*. Chỉ xin thưa thêm rằng ý thức kỷ luật của một thanh niên đang làm việc ở cơ quan Đảng không phải đã “bốc hơi” hết. Bằng chứng là tôi đã tự ghi vào bản “lưu chui” ấy mấy chữ quen thuộc: “MẬT, KHÔNG PHỔ BIẾN”. Và tôi đã nghiêm túc thực hiện việc “không phổ biến” ấy suốt hơn bốn chục năm qua...

Trước khi cắt nghĩa tại sao bây giờ tôi lại quyết định “phổ biến” bản dịch *Con voi già*, xin được kể thêm rằng hồi ấy, lúc tôi nộp bản dịch, người giao nhiệm vụ đã dành khá nhiều thì giờ nghe tôi nhận xét về *Con voi già*. Và một lần nữa, tôi lại “vô kỷ luật” khi cố tránh đưa ra những nhận xét bất lợi cho tác giả có kịch bản đang bị chụp mũ “xét lại”. Tôi hướng người nghe qua loạt phim “xét lại” nổi tiếng của điện ảnh Xôviết thời ấy như *Khi đàn sếu bay qua...*, *Bài ca người lính*, *Số phận một con người...* và nói như đinh đóng cột: “Mấy bộ phim ấy hẳn đã ảnh hưởng sâu nặng đến chàng sinh viên trẻ Bành Bảo”. Tôi thậm mong vị cán bộ kiểm tra cấp cao cũng nghĩ mọi chuyện chỉ “bồng bột” vậy thôi và có lẽ chẳng cần mất công truy xét tội “xét lại” của tác giả ấy! Về sau, nghĩ lại, tôi cũng chẳng lý giải nổi tại sao khi

ấy mình lại liều lĩnh đứng ra làm nhẹ tội cho *Con voi già*. Có thể, tôi đã bị kịch bản này... hút hồn. Thật may là sau đó, *Con voi già* không hề bị phê phán công khai, kể cả khi báo chí được huy động tối đa vào chiến dịch “chống xét lại”. Nhiều năm sau, các báo thỉnh thoảng vẫn nhắc đến nhà biên kịch Bành Bảo cùng mấy bộ phim ông làm...

Hơn bốn chục năm qua, trong nhiều lần về lại Hà Nội, tôi cũng có ý định tìm gặp tác giả *Con voi già*. Tôi muốn ông cho biết bản dịch tâm huyết của tôi có “chênh” lắm không so với nguyên tác nếu quả là thoát tiên tác giả đã viết bằng tiếng mẹ đẻ. Còn nếu ông viết thẳng bằng tiếng Nga (và viết rất chuẩn, như tôi đã biết) thì tôi lại muốn ông nhận xét bản dịch ở tuổi 25 của tôi có thật “tín, đạt, nhã” hay không. Tuy nhiên, dù rất muốn như vậy, nhưng tôi lại ngại ngùng, không dám đường đột đến khuấy động tâm trí ông bằng việc gọi đến *Con voi già* và vụ việc đáng tiếc kia... Tôi cứ nấn ná như thế cho đến lúc hay tin ông qua đời mấy năm về trước.

Giờ đây, khi quyết định “phổ biến” bản dịch *Con voi già*, người tôi nghĩ đến đầu tiên vẫn là ông Bành Bảo, nhà biên kịch mà tuần báo *Thể thao & Văn hóa*, năm 2005, đã đề nghị truy tặng danh hiệu Nghệ sĩ Nhân dân. Tôi tin rằng nếu quả là có “thế giới bên kia”, nhà biên kịch quá cố hẳn sẽ tán thành việc đưa tác phẩm *Con voi già* của ông cho đông đảo bạn đọc thưởng thức và... phán xét. Thời gian đã đủ **chín** để bạn đọc có quyền được biết, dù quá muộn, mọi thông tin liên quan đến những thời khốc liệt như Cải cách ruộng đất, *Nhân văn-Giai phẩm*, Chống xét lại...

Lời cuối mà tôi xin thưa là quyết định công bố bản dịch *Con voi già* của tôi càng thêm vững vàng hơn sau khi hay tin bốn “chủ soái” *Nhân văn-Giai phẩm* là Hoàng Cầm, Trần Dần, Phùng Quán và Lê Đạt vừa được tặng Giải thưởng Nhà nước.

Cần lắm thay một cái nhìn mới, trung thực, khách quan với quá khứ! Sài Gòn-Thành phố Hồ Chí Minh, mừng 6 Tết Heo Vàng...

Minh Đăng Khánh

Cành cây gãy rãng rắc. Khỉ rú. Bụi cuốn mịt mù trên khu rừng. Đàn chim gáy bay vụt lên trời.

Tiếng giậm chân và tiếng rống vọng ra từ rừng cây, nghe như có cơn bão sắp ập đến.

Ba con voi rừng đang chạy ra sông.

Con voi già dừng lại, vươn vòi nín một cành cây đầy quả xuống đất.

Con voi cái và con voi con nhai nghiền ngấu cả lá lẫn quả.

Hai người cầm súng ngồi chót vót trên cây lớn: lão Ba và Vân, con trai lão. Chàng trai cởi vội chiếc áo chàm, lắng tai nghe ngóng, rồi ngồi im.

“Chúng đi rồi...”, Vân lấy áo lau bộ ngực ướt đẫm mồ hôi.

Lão Ba lên đạn.

*

Con voi con vừa chạy, vừa ngoe nguẩy cái đuôi ngắn ngủn. Thỉnh thoảng, nó lại dừng chân, lấy vòi ngửi mấy bông hoa và hút nước từ dấu chân hổ.

Voi con ra sát bờ sông. Nó tò mò ngó chiếc bè nửa buộc ở đấy. Nó nghiêng đầu, lắng nghe tiếng nước chảy róc rách, rồi rụt rè bước xuống sông.

Lão Ba nổ súng đầu tiên.

Voi con khuyu xuống, vươn vòi và rống lên thảm thiết.

Một con khỉ hoảng sợ nhảy từ cành nọ sang cành kia.

Lại tiếng nổ nữa vang lên. Tiếng chân voi nện thành thịch trong rừng cây.

Vân nhắc súng, bắn chỉ thiên.

Con voi già và con voi cái quay ngoắt lại, đập cây, chạy thẳng vào khu rừng rậm rạp...

*

Trên bờ sông, đám người xúm xít quanh voi con bị thương. Lão Ba và Vân cũng ở đấy. Họ tắt tưởì dùng đòn tre và dây chảo lùa voi con xuống bè, rồi chống bè đi.

Voi già và voi cái dừng lại, nghe ngóng. Tiếng rống thảm thiết của đứ'a con vẫn vọng lại...

Sang đến bờ bên kia, hai thợ săn thúc voi con lên. Voi con tập tễnh leo. Tiếng rống thảm thiết của nó lại vang động cả khu rừng.

Gần như cùng một lúc, voi già và voi cái cũng rống lên để đáp lại tiếng kêu cứu của con mình. Chúng chạy như điên và xéo nát tất cả những gì bắt gặp trên đường.

Vợ chồng voi ra tới bờ sông, đánh hơi trên mặt đất, rồi tiến lại chỗ buộc bè lúc nãy.

Đám lá rụng bập bênh trôi trên sông, về một phương xa nào đó, giữa những tảng đá hình thù quái đản và những lùm cây ngào ngạt hương

thơm.

Hai con voi điên dại lồng lộn trên bờ sông đã bị chúng xéo nát.

Chúng vươn vòi, rống lên thảm thiết.

Bỗng con voi già đứng phắt lên bằng hai chân sau. Cặp mắt đỏ ngầu của nó đã nhận thấy chiếc áo chàm Vân vất trên cây. Nó cố vươn vòi giật chiếc áo xuống, nhưng không tới. Gió thổi đùng đưa chiếc áo, như muốn chọc tức voi già.

Con voi già chạy quanh thân cây, toan lấy vòi quật đổ, nhưng than ôi, thân cây lớn quá. Cùng với voi cái, nó dùng ngà, ngực đâm bổ vào thân cây. Nhưng thân cây già và khỏe hơn nó. Nó đành chịu thua. Nó uất ức nhìn chiếc áo chàm vất vẻo trên cành cây mảnh dẻ.

Con voi cái lại rống lên, lao vào thân cây. Và cũng chịu thua.

Hông vợ chồng voi đầm máu. Chúng thở hồng hộc. Chúng bắt đầu dùng bàn chân khổng lồ bới đất quanh gốc cây.

Ở bờ bên kia, lão Ba và Vân chẳng dây thòng lọng trên mặt đất. Máy thợ săn khác quăng rơm xuống hai cái hố sâu hoắm.

*

Voi già và voi cái lội xuống sông, hút nước vào vòi, rồi lộn lên, phun nước vào gốc cây.

Nước xối vào đất, làm bật rễ cây ra ngoài. Hai con voi liền lấy vòi cuộn chặt rễ cây, giật.

*

Đám thợ săn đứng ở bờ bên kia chăm chú theo dõi hai con voi.

Vân sột ruột nhìn bố.

*

Cây bắt đầu nghiêng.

Con voi già lại lấy đà, lao vào thân cây.

Cây đổ.

Chiếc áo chàm rơi xuống mặt đất nhầy nhụa. Lập tức, tám cái chân khổng lồ liền tranh nhau xéo nát như cái nơi chiếc áo vừa rơi xuống, biến tất cả thành bùn đặc.

Lão Ba giương súng, bắn hai phát chỉ thiên.

Tiếng súng làm hai con voi phát khùng. Chúng lao ra mí nước và thấy đám người vừa ra khỏi lùm cây. Thu hết sức lực còn lại, chúng nhào mình xuống sông.

Sang đến bờ bên kia, chúng liền lao vào đám thợ săn.

Lão Ba và Vân vẫn bình tĩnh đứng đợi. Hai con voi càng tức đẩy.

Chúng chĩa cặp ngà trắng bóng, lấp lánh ánh mặt trời, rồi đâm bổ vào hai người. Nhưng, nhanh như cắt, cha con lão Ba liền nhảy vọt qua hai cái hố sâu hoắm đã đào sẵn. Vợ chồng voi rơi ụp xuống hố. Bị vướng đầu, chúng không tài nào nhảy lên được. Chúng bèn lấy vòi quật như điên vào miệng hố. Vân cúi rạp xuống, lấy hai tay che mặt để tránh những tảng đất rơi xuống rào rào.

Lão Ba ngồi xổm, lạnh lùng, chẳng thèm để ý đến cái vòi của con voi cái vờn đi vờn lại, hăm he bên cạnh lão.

Đám thợ săn tiến lại gần hai con voi. Họ quăng thòng lọng vào cổ chúng. Đoạn họ buộc đầu dây thòng lọng vào cặp voi nhà vừa được dẫn đến.

Vân lấy tay che mắt, ngẩng đầu lên.

Cái vòi voi lắc lư bất lực, chẳng còn hăm he được nữa.

Cặp voi nhà ráng sức kéo. Nhờ chúng, voi già và voi cái mới nhấc

mình lên được. Bầy voi nhà vây quanh hai con voi rừng, dồn chúng rời khỏi miệng hố. Chúng nghe theo.

Nhạc nổi lên mạnh mẽ. Dường như tiếng nhạc đang thúc đàn voi dần bước. Tiếng nhạc như vọng từ dưới đất lên, thoát nghe thật lạ tai.

Người ta mắc võng dưới bụng mấy con voi nhà và nằm đung đưa trên võng. Tay người nào cũng cầm sáo, mõ, thanh la.

Đàn voi đi xa dần.

Cuộc đi săn kết thúc.

*

Những kiện hàng lắc lư trên những lưng voi đen bóng. Mấy người quần tụt ngắn nhỏ bé ngồi cheo leo bên những kiện hàng.

Con voi già và con voi cái, nay đã là voi nhà, đang chở hàng cùng những con voi khác.

Vân ngồi trên lưng voi già.

Lão Ba ngồi trên lưng voi cái.

Đàn voi đi qua những khu rừng...

Qua những bản nhà sàn...

Qua những ngọn thác réo ầm ầm...

Qua những con suối...

Ngồi trên lưng voi, Vân đang nhai mía. Voi già vươn vòi xin. Vân bẻ cho nó một đũa.

Lão Ba cũng cho con voi cái ăn mía.

Từ sau hàng cây, một đoàn người tiến về phía đàn voi. Họ đội mũ kết bằng lá cọ. Thoạt tiên, cứ tưởng đấy không phải là đoàn người, mà là những bụi cây di động. Mọi người đều mang súng. Đó là các chiến sĩ du kích và chiến sĩ Quân đội Nhân dân. Nhiều người vác những

bao gạo lớn.

Mấy người quản tượng dừng đàn voi lại. Họ chào hỏi đoàn chiến sĩ đang tránh đường cho voi đi.

Một chiến sĩ chìa cho voi già nải chuối, nhưng nó không nhận.

“Đưa cho con voi cái trước đã, đồng chí ạ”, Vân cười, nói.

Chiến sĩ nọ chìa nải chuối cho voi cái, rồi mới chìa cho voi già.

Con voi già thông thả dùng vòi cuốn nải chuối.

Mỗi lúc một nhiều người đến gần đàn voi, cho voi ăn chuối, dứa, mía.

Anh em chiến sĩ đứng bên đường ngắm nghía đàn voi, người thì tò mò, người thì trù mến, người thì sờ sợ...

Voi già rất thích chuối. Nó vươn vòi xin nữa.

Chàng chiến sĩ khoát tay: hết chuối rồi. Con voi già liền vơ chiếc mũ kết bằng lá cọ trên đầu anh ta, rồi nhai ngấu nghiến.

Đám chiến sĩ phá lên cười.

*

Nghỉ lại bên sông.

Lão Ba nhen lửa, rồi treo chiếc mũ sắt lên đấy. Chiếc mũ vừa làm nồi đun nước, vừa làm nồi nấu ăn.

Hai con voi đứng trên triền đồi đang được Vân đỡ hàng xuống.

Chúng dùng vòi vuốt ve nhau. Được đỡ hàng xong, chúng đi đi lại lại giữa các lùm cây, vươn vòi lên vơ quả.

Voi già ngửi cái bành gỗ trên lưng voi cái, rồi lấy vòi toan giật bành đi. Vân liền đến giúp chúng một tay. Hai con voi phục xuống để Vân trèo lên tháo bành gỗ.

Hai con voi chạy ào xuống sông.

Vân cũng nhào theo chúng.

Vợ chồng voi vừa bơi, vừa phun nước lên mình nhau. Vân cùng bơi và nô đùa với chúng. Lát sau, chàng trèo lên lưng voi già, dang tay nằm sưởi nắng.

Trên bờ, dưới bóng cây râm mát, lão Ba thiu thiu ngủ.

*

Lại lên đường. Những kiện hàng lại lắc lư trên những lưng voi đen bóng. Mấy người quản tượng nhỏ bé lại ngồi cheo leo bên những kiện hàng.

Lão Ba đội chiếc mũ sắt lên đầu.

Vân rút trong túi ra cây sáo trúc và bắt đầu thổi.

Âm điệu buồn bã, chứa chất một cái gì bí ẩn, hoang dã từ bao đời nay. Đó là tiếng vang lo ngại của rừng sâu, là tiếng gầm của mãnh thú, là tiếng réo ầm ầm của những ngọn thác, là tiếng rì rào của lá rừng, là tiếng thở nhẹ nhẹ của những bông hoa...

Những cặp tai voi phe phẩy như những cái quạt lớn.

Đàn voi rảo bước trong rừng.

Vẫn vẳng lên âm điệu cũ. Nhưng bây giờ lại có cả tiếng chiêng và tiếng khèn đệm theo.

Những cơn mưa rào xối xả.

Những tia nắng thiêu đốt.

Ngày rồi lại đêm.

Đêm rồi lại ngày.

Giờ đây, đàn voi chở cả súng máy.

*

Tựa như những lùm cây, đàn voi ngụy trang đầy lá rảo bước.

Đội du kích lặng lẽ đi. Người họ cũng phủ đầy lá.

Rướn mình lên cổ voi, lão Ba chăm chú nhìn về phía trước. Ở đấy, sau rặng cây, hiện rõ một cánh đồng lớn, cỏ dại mọc đầy, rải rác mấy thân ngô cô quạnh.

Bên kia cánh đồng, trên ngọn đồi, là một đồn Tây. Từ phía đó vọng lại tiếng động cơ, lúc đầu không rõ lắm, nhưng lát sau cứ to dần, to dần...

Người đội trưởng đi đầu giơ tay. Đội du kích dừng lại.

Đàn voi cũng dừng lại. Tiếng động cơ làm chúng hoảng sợ. Vần vuốt ve vùi con voi già, nhưng nó vẫn chẳng chịu yên.

Một chiếc máy bay là sát khu rừng.

“Nằm xuống!”

Đoàn người nấp vào các bụi cây.

Đàn voi cũng nằm xuống. Hoảng sợ, song chúng vẫn nghe theo người.

Máy bay lượn một vòng, rồi bay thẳng.

Người quản tượng ra lệnh cho đàn voi đứng dậy.

Nhưng tiếng động cơ lại vang lên, nghe lạ tai, âm âm, dữ tợn.

Băng qua cánh đồng, nhằm thẳng nơi đoàn người đang nấp, một chiếc xe tăng chồm tới. Nom nó hệt như con quái vật.

Vòng xích xe tăng, như con rắn độc, trườn trên mặt đất, nghiền nát những cây ngô. Còn nòng súng xe tăng thì hệt như cái vòi voi đang vươn lên rống vậ. Cái vòi sắt khạc lửa...

Càng hoảng sợ, đàn voi đâm bổ vào rừng. Tiếng rú âm âm của xe tăng đuổi chúng chạy mỗi lúc một xa.

Con voi cái bị trúng đạn nằm tênh hênh, đầu rúc vào bụi cây.

Bên cạnh nó, lão Ba nằm sóng soài.

Người đội trưởng cúi đầu trước lão Ba, rồi nhặt chiếc mũ sắt lên.
Đội du kích rút lui. Đằng xa, sau hàng cây, chiếc xe tăng bốc cháy.
Nhưng từ phía đồn giặc lại vẳng đến tiếng động cơ dữ tợn: hai xe
tăng khác đang bò trên cánh đồng.
Con voi già ráng sức đi chầm chậm trong khu rừng.
Mãi đến lúc này, Vân mới nhận thấy chân con vật đầm máu.
Vân ngắt lá, nhai, rồi đắp vào vết thương của voi già. Con voi vươn
vòi. Vân âu yếm vuốt ve nó...

*

Chiếc xe tăng kéo xác con voi cái bị thương sắp chết qua cánh đồng,
về phía đồn Tây...

*

Vân nằm trên lưng voi già đang cất bước chầm chậm trong rừng.
Qua đám lá, thấy rõ mặt trăng to vành vạnh.
Con voi già vươn vòi, thở hồng hộc.
Rồi nó đi trở lại những nơi ban ngày đã chạy qua.
Và kia, trước mặt nó: một nắm đất xốp, chiếc mũ sắt nằm bên cạnh,
cái bành gỗ bị gãy vụn... Voi già hít hít mấy thứ đó, rồi bỗng nhiên nó
phủ phục, rống lên thảm thiết.
Sực tỉnh, Vân trườn xuống đất. Chàng thấy nắm mộ và chiếc mũ sắt.
Con voi già thở hồng hộc.
Vân ngước lên, thấy dòng lệ trong vắt ứa ra từ mắt voi già...

*

Một loạt súng. Rồi những chùm pháo sáng bay vút lên bầu trời đen

sấm. Thoạt tiên, cứ tưởng cuộc chiến vẫn tiếp diễn. Nhưng khúc ca khải hoàn vang lên. Ta thấy hàng ngàn người mặc quần áo ngày hội. Trên con đường rộng, họ tiến về thành phố. Nhiều người cầm cờ, hoa.

Con voi già mình phủ đầy hoa, kiêu hãnh rảo bước. Vân ngồi chễm chệ trên lưng nó. Vân thay đổi nhiều lắm, đã trở thành anh chàng điển trai, vạm vỡ.

Các cô gái và các chàng trai nhún nhảy trên mấy cây đu tròn ở bên đường. Họ nhảy xuống đất, chạy lại gần voi già.

Một ai đó nâng cho Vân một em bé. Vân đỡ lấy em bé và đặt em ngồi trên lưng voi.

Giờ thì tứ phía đều có người nâng em bé về phía Vân và chàng đỡ lấy hết.

Con voi già kiêu hãnh và thận trọng mang trên lưng mình: Vân, những em bé và những bông hoa.

*

Những lưỡi rìu bổ xuống.

Đàn trâu đi trước mặt đám đông. Mỗi con trâu đều kéo theo một cây gỗ.

Con voi già của Vân cũng đang làm việc. Ở đây, nó khỏe nhất. Điều đó khiến nó kiêu hãnh. Nó kéo một lúc bốn cây gỗ, và vượt lên trên đàn trâu.

*

Tối.

Đứng gần tấm màn hình, voi già nóng lòng đợi Vân cho ăn. Sau

một ngày làm việc vất vả, cả voi lẫn Vân đều mệt lử, cử động chậm chạp, uể oải.

Vân vỗ vỗ vào vòi voi già, rồi đi vào túp nhà tranh và ngồi xuống chiếc chõng tre...

Trong chuồng, con voi già đang chậm chạp nhai cỏ.

Vân ngồi đọc sách dưới ánh đèn dầu, bên khung cửa sổ mở toang.

Thỉnh thoảng, chàng lại ngẩng đầu, đưa mắt ra sân và ngắm con voi già của mình. Bây giờ, con voi đang thiu thiu ngủ.

Ánh trăng hắt trên mình voi.

Vân tắt đèn. Chàng buông tấm màn màn che cửa sổ xuống.

*

Con voi già thức giấc đầu tiên. Nó ra khỏi chuồng, bước về phía nhà Vân. Nó lấy vòi cuốn tấm màn màn che cửa sổ lên.

Tia nắng rọi thẳng vào mặt Vân. Vân hé mắt, vươn vai, toan tránh tia nắng. Nhưng voi già vẫn cuốn tấm màn màn cho tới khi chàng thức dậy hẳn.

Lúc Vân bước ra sân, con voi già phục xuống, để cho chàng trèo lên lưng.

*

Con voi già lại kéo gổ. Hôm nay, nó thi tài với một con bò mộng.

Đám thợ buộc gổ lại thành những bè lớn.

Bè nối đuôi nhau xuôi theo dòng sông.

Một người từ thành phố đến gặp Vân, chìa cho chàng phong thư.

Con voi già đứng đợi.

Người nọ vỗ vai Vân. Vân cũng vỗ vai người nọ. Rồi Vân quay lại với

voi già, vẻ mặt buồn bã. Chàng vụng về nhét phong thư vào túi.

*

Ngọn đèn dầu hắt hiu trong túp nhà tranh. Trên bàn, một chiếc ba lô lớn.

Vân ngồi cạnh con voi già. Con voi thiu thiu ngủ, bình thản vắt vòi trên vai chủ.

*

Sáng sớm, như lệ thường, con voi già ra khỏi chuồng, đi qua sân và đến bên nhà Vân. Nó lấy vòi cuốn tấm màn màn che cửa sổ lên. Chùm tia nắng rực rỡ rơi vào chiếc chõng trống không.

Voi già thò vòi hít hít chiếc chõng. Sau đó, nó chậm chạp đi quanh túp nhà tranh, lấy vòi đẩy cửa, nhưng cửa đóng chặt.

Con voi già bèn đi về phía bờ sông. Nó tưởng như từ đó đang vọng lại tiếng nói thân quen của chủ nó.

Trên bờ sông, lão quản tượng mới cầm roi tiến lại gần voi già. Lão ta quát con voi phục xuống, nhưng nó vẫn bướng bỉnh đứng trơ như đá.

Từ phía rừng ngân lên tiếng sáo buồn bã của Vân.

Con voi già đi thẳng vào rừng.

Ở đây, người ta buộc mấy cây gỗ vào người nó. Và nó, theo thói quen, lại vượt lên trên đàn trâu, kéo gỗ ra sông.

Lão quản tượng mới ngồi sẵn trên một cành cây lớn, nhảy xuống lưng voi già, nhưng con voi dường như chẳng nhận thấy việc đó. Nó kéo gỗ và lúc nào cũng tưởng rằng nó sắp được gặp lại chủ của nó, gặp lại Vân của nó...

*

Hoàng hôn. Hơi nước bốc lên dày đặc trên khu rừng. Khỉ rú.

Lão quản tượng mới cho con voi già ăn, uống. Lão ta chăm chú làm mấy việc đó hết như Vân từng làm, nhưng voi già vẫn chẳng buồn để mắt đến lão.

Đêm xuống. Con voi già ra khỏi chuồng, đi về phía túp nhà tranh. Nó lại lấy vùi cuốn tấm màn màn lên. Nhưng trong nhà tối om, trống rỗng.

Đứng cạnh túp nhà tranh, voi già vươn vòi, rống lên thảm thiết. Nó rống lâu lắm. Trong tiếng rống ẩn chứa bao nỗi u buồn, đớn đau, tuyệt vọng.

Lá rừng rung lên vì tiếng rống của con voi già.

Và mặt sông gợn lên những làn sóng âu lo.

Tiếng rống của con voi già dội đến ngôi làng nhỏ, đánh thức mọi người dậy.

Có người lau bầu chửi.

Có người trùm chăn lên đầu.

Một chàng trai trẻ, khỏe gồi đầu lên cánh tay vợ, ngủ say như chết.

Cô vợ dịu dàng vuốt ve mái tóc chồng, cặp mắt long lanh...

Một đứa bé khóc ré lên. Bàn tay âu yếm của bà mẹ vỗ về nó. Người đàn ông nằm cạnh (ta có thể dễ dàng nhận ra đó là lão quản tượng mới) quệt nước dãi, nói với giọng khàn khàn:

"Con voi ấy hóa dại rồi, bu nó ạ..."

Mấy ông lão thao thức bên bếp lửa, cùng lắng nghe tiếng rống và thì thào:

"Rõ là nó đã hết thời rồi. Nó sắp bỏ vào rừng và chết rụi ở đấy..."

"Rất cuộc, toàn bộ loài voi đều từ bỏ loài người."

"Nó sẽ chết ở nơi nó ra đời..."

*

Hà Nội. Đêm.

Chiếc quạt trần quay títt. Bóng quạt chập chờn trên đầu Vân. Chàng đang cầm cúi viết.

Một cô gái ngồi ở bàn bên cạnh. Nàng đưa mắt nhìn Vân.

Vân vươn vai mệt mỏi, rồi lấy ngón tay cái day mạnh hai bên thái dương.

Trên chiếc bảng đen đặt trước mặt Vân nổi bật sơ đồ máy kéo vẽ bằng phấn trắng. Còn trên tường, ta thấy treo cặp tranh vẽ hai bà Trưng và bà Triệu - ba vị nữ anh hùng Việt Nam thời xưa - đang cưỡi voi đi trước đoàn quân.

Cô gái khẽ đặt tay lên vai Vân. Chàng mỉm cười, gật đầu.

Vân và cô gái thong thả đếm bước trên đường phố Hà Nội. Nhiều nhà vẫn còn le lói ánh đèn. Đi qua một ngôi đền, Vân nắm lấy tay cô gái. Cả hai dừng lại, đưa mắt nhìn nhau. Bên cạnh họ, hai con voi lớn, bằng đá, phục trước cổng đền.

*

Lão quản tượng mới hài lòng: con voi già đã ngoan ngoãn nghe theo mọi lệnh của lão.

Cũng như trước đây, voi già kéo gỗ, còn lão quản tượng thì chễm chệ trên lưng nó, tay vung vẩy một nhánh cây nhỏ.

Rừng thưa dần, nhường chỗ cho những ngôi nhà mới mọc lên.

Dọc đường, có những cột điện. Máy chiếc xe tải nặng nề chuyển

bánh trên mặt đường.

Con voi già không còn khỏe như xưa nữa. Nó mệt mỏi tựa mình vào cây cột có gắn tấm bảng nhỏ bằng sắt, in hình chiếc đầu lâu và hai khúc xương bắt chéo. Lão quản tượng nện nó, nhưng nó vẫn làm thình.

Voi già vươn vòi hít mạnh, nghe ngóng.

Một chiếc máy kéo bò từ rặng cây lên đường.

Con voi già lo ngại và hần học nhìn chiếc máy kéo.

Chiếc máy kéo giống như con quái vật.

Chiếc máy kéo tựa như chiếc xe tăng.

Vòng xích máy kéo nom như con rắn độc.

Hoảng sợ, voi già đâm bổ vào rừng. Nó tưởng chừng có tiếng súng nổ.

Nhưng tiếng động cơ tắt dần, chiếc máy kéo dừng lại.

Con voi già ngoái lại nhìn. Vân, Vân thân yêu của nó, nhòai người khỏi cabin máy kéo và vẫy tay.

"Sợ gì hử, lão voi già của ta?", chàng lớn tiếng gọi con voi già. "Ta đây mà! Ta đã về đây mà!"

Voi già hết nhìn Vân, lại nhìn chiếc máy kéo lúc ấy lại bắt đầu nổ máy phành phạch.

Hai con rắn độc của chiếc máy kéo lại trườn trên mặt đất.

Con voi già quay ngoắt, bổ vào rừng.

"Nó sợ", anh công nhân trẻ nói với Vân.

"Nó ghen", một anh khác nhận xét. "Nghe nói cậu lấy vợ rồi phải không, Vân?"

*

Buổi tối, Vân đến bên chuồng voi. Chàng đưa mía, chuối, cà chua cho con voi già. Nhưng nó ngoảnh đầu đi.

Ngoài sân, chiếc máy kéo nằm ngay cạnh túp nhà tranh.

Vân ôm lấy vòi voi già, và nhìn thẳng vào mắt nó...

*

Vân thắp ngọn đèn dầu trong túp nhà tranh của mình. Một lát sau, chàng lại tắt.

Con voi già nhìn chăm chú vào cái cửa sổ bị tấm màn màn che kín. Rồi nó ra khỏi chuồng, đứng nhìn cặp mắt tròn xoe của chiếc máy kéo lấp lánh dưới ánh trăng non. Nó cúi đầu chực xông vào chiếc máy kéo.

Bỗng có tiếng cú rúc trong rừng. Voi già lùi lại. Nó sợ.

*

Sáng sớm, con voi già lại đi đến cửa sổ nhà Vân. Nó lấy vòi cuốn tấm màn màn che cửa sổ lên.

Tia nắng rọi thẳng vào mặt Vân. Vân hé mắt, vươn vai, toan tránh tia nắng. Nhưng voi già vẫn cuốn tấm màn màn cho tới khi Vân thức dậy hẳn.

Lúc Vân bước ra sân, con voi già phục xuống, đợi chủ.

Vân cúi lòng ngòai thụp xuống, ôm lấy chân voi già. Chàng thì thào: “Lão voi già tội nghiệp của ta, lão cố hiểu cho ta, cố hiểu cho ta...”

*

Chiếc máy kéo tha được hai mươi cây gỗ một lúc.

Còn con voi già chỉ kéo được bốn cây gỗ.

Máy kéo và voi già đi cạnh nhau. Vân ngồi trong cabin. Con voi già luôn đưa mắt nhìn chàng.

Hai vòng xích lướt trên mặt đất.

Ráng sức vượt chiếc máy kéo, con voi già gần như phải chạy. Nó mệt. Nó thở hồng hộc. Rồi mỗi lúc một tụt lại sau...

Máy kéo đi khuất trong rừng, nhưng vết xích của nó vẫn chạy dài trên mặt đất. Voi già tránh bước vào những vết xích đó.

Trời bỗng đổ mưa. Con voi già đuổi kịp chiếc máy kéo, rồi vượt chiếc máy kéo.

Máy kéo bị sa lầy. Vòng xích của nó mỗi lúc một ngập sâu giữa vũng lầy nhầy nhụa.

Vân vắng tục.

Nhiều công nhân chạy đến.

Họ dỡ những cây gỗ ra. Họ xúm vào đẩy máy kéo.

*

Con voi già chạy băng băng trong rừng. Nó đắc thắng.

Ra đến sông, lão quản tượng dỡ những cây gỗ ra khỏi người nó.

Bỗng nó hát lão quản tượng xuống đất, rồi vươn vòi, rống ầm lên và vừa rống, vừa lao vào rừng.

Lão quản tượng gào theo:

"Bà con ơi, tránh ra! Con voi già hóa dại rồi! Tránh ra! Tránh ra!"

Chiếc máy kéo vẫn ngập trong vũng lầy nhầy nhụa. Mọi người vẫn cố kéo nó ra.

Khi nom thấy con voi già vừa chạy vừa rống, trừ Vân, người nào người nấy đều chạy bán sống bán chết.

Con voi cắm đầu chạy theo những vết xích, rồi, sau khi rống lên một

cách man rợ, nó lao vào chiếc máy kéo, toan quật đổ.
Máy kéo nghiêng hẳn về một bên. Vân nhảy vội ra khỏi cabin, ôm lấy
vòi voi già. Chàng nhìn thẳng vào mắt nó.
Con voi già thờ hồng học. Bỗng nó phục ngay xuống, ngúc ngoắc
đầu tỏ ý bảo Vân trèo lên lưng nó.
Vân trèo lên lưng voi, hạ lệnh đẩy máy kéo ra khỏi vũng lầy.
Mọi người quay trở lại, mắt trước mắt sau...
Lão quản tượng chạy ra khỏi rừng, miệng vẫn gào:
"Bà con ơi, tránh ra! Con voi già hóa dại rồi! Tránh ra!..."
Nhưng chẳng ai nghe theo lời lão ta.
Mọi người và voi già cùng đẩy chiếc máy kéo.
Con voi già ráng sức dùng cặp ngà bẩy máy kéo lên để máy công
nhân luồn các cây gỗ xuống dưới vòng xích. Những bắp thịt cuộn
cuộn dưới làn da con voi. Máu ứa ra trên làn da già nua, khô cứng
đó.
Vân cho nổ máy. Chiếc máy kéo chồm lên và bò ra khỏi vũng lầy.
Còn con voi già, như một khúc gỗ, ngã dúm xuống vũng lầy. Một chiếc
ngà của nó bị gãy, nằm lăn lóc trên vệt xích máy kéo.
Voi già lại rống lên thảm thiết.

*

Trong tủ kính một cửa hiệu, chiếc ngà voi nằm giữa những món hàng
đẹp, đắt tiền. Trên chiếc ngà chạm trổ một đàn voi.
Mặt kính cửa hiệu phản chiếu một đường phố Hà Nội: dãy nhà, chuỗi
người đi bộ, xe đạp, ô tô...
Đông đảo hơn ngày thường, vì hôm nay là chủ nhật.
Cách cửa hiệu không xa là vườn bách thảo. Trong vườn, nhiều trẻ

em. Chúng lách qua đám đông để ngắm con voi già.

Voi già đứng lặng, đồ sộ và lạnh lùng. Nó không thèm để mắt đến đám người đang xúm đen xúm đỏ quanh nó.

Trên một cột gỗ có đóng tấm bảng sơn đỏ chói. Một dòng chữ vàng nổi bật trên tấm bảng:

“Con voi Dũng cảm. Gần 100 tuổi. Đã tham gia 82 trận đánh. 7 lần bị thương. Vợ hy sinh trong thời kháng chiến. Con đang biểu diễn trong Đoàn xiếc Hà Nội.”

Một đứa bé, bé lắm, táo bạo đến gần con voi già, chìa cho nó quả chuối. Đứa bé, bé tới mức voi già không tài nào dùng vòi vờ được quả chuối trên tay nó.

Bọn trẻ phá lên cười: cả đứa bé lẫn con voi già đều tỏ ra yếu đuối như nhau.

Ông bố công kênh đứa bé lên vai, nhưng con voi già mệt mỏi và thờ ơ quay đầu đi.

Đám người xúm quanh la ó, cố làm cho con voi chú ý đến mình, nhưng chẳng ăn thua. Một thằng bé cầm viên đá ném thẳng vào mắt voi già. Nhưng con voi dường như không cảm thấy đau, mắt vẫn nhìn ra xa, qua đầu đám người...

Chiếc vòng đua quay tít ở gần đó. Bọn trẻ ngồi trên xe đạp gỗ, ngựa gỗ, trâu gỗ... đang cố đuổi nhau.

Có đứa cưỡi voi gỗ. Có đứa ngồi trên máy kéo.

Con voi gỗ đuổi theo chiếc máy kéo, nhưng nó không tài nào đuổi kịp.

Voi già đã chán đứng một chỗ.

Đám người tránh ra một bên. Họ muốn xem con voi già đi đâu.

Voi già chậm chạp đi qua vòng đua.

Qua mấy cụ già ngồi trên ghế đá.

Con voi đi theo một chàng trai nom giống Vân.

Nó vươn vòi và rống lên. Nó gọi bạn.

Nhưng chàng trai nọ không hiểu gì cả. Con voi già đặt cái vòi nặng nề lên vai chàng. Chàng ta hoảng sợ, nhảy sang một bên. Trước sự sửng sốt của mọi người, con voi phục ngay xuống trước mặt chàng trai. Chàng ta chạy thụt lùi...

Con voi già đứng dậy, đi theo chàng trai đang biến vội vào đám đông.

Tiếng sáo của Vân ngân lên, bí ẩn, hoang dã.

Voi già vẫn đi tìm người bạn cũ của mình. Lại gần một người, rồi một người nữa, nhưng người nào cũng lánh xa nó, hoảng sợ. Mà người nào cũng nom giống Vân!

Con voi già lại rống lên. Qua tiếng rống, ta nghe thấy âm hưởng rừng sâu.

*

Giờ đây, con voi già nhìn đám người đi qua đi lại bằng cặp mắt hoàn toàn nguội lạnh. Thậm chí, nó chẳng buồn vươn vòi lấy những quả chuối mà người ta chìa cho nó. Nó nhắm nghiền mắt.

"Lão voi già... thân yêu... của ta...", có người ôm lấy vòi voi già, vuốt ve.

Người đó là Vân, Vân bằng xương bằng thịt. Chàng ăn mặc bảnh bao. Đứng cạnh chàng là một cô gái. Đúng là cô gái mà chàng đã cùng ngồi học và dạo chơi trên đường phố Hà Nội đêm nào.

"Ta đến với lão đây, lão voi già ơi...", Vân nói và chìa cho bạn mình nải chuối.

Nhưng con voi già cúi kính nhìn Vân, rồi lại nhắm mắt.

Vân lấy tay vỗ nhẹ nhẹ lên vòi voi già. Chàng không tin là nó chẳng còn nhận ra mình.

"Ta đây mà, ta đây mà..." Vân vẫn thì thào.

"Chao ôi, thế mà anh cứ khoe là nó thông minh lắm đấy!", cô gái lắc đầu nghi hoặc.

Vân lặng thinh. Chàng rầu rĩ nhìn con voi già đang đứng nhắm mắt trước mặt mình...

*

Buổi tối, những ngọn đèn điện tỏa sáng trong vườn bách thảo. Ánh sáng chiếu lên mình con voi già vẫn nhắm mắt đứng lặng một chỗ. Voi già lại nghe thấy âm hưởng rừng sâu. Cái vòi của nó rung rung... Âm hưởng mỗi lúc một mạnh, ẩn chứa tiếng chân thú rừng nện thành thịch, tiếng suối chảy róc rách, tiếng bão tố gào thét... Tiếng sáo buồn bã của Vân bị át hẳn.

Ta lại nghe tiếng rống của con voi già trơ trọi đang ngắc ngoải chờ chết.

Tiếng rống ấy và âm hưởng hoang dã của rừng sâu quện vào nhau, tỏa ra trên vườn bách thảo...

Trên cái vòng đua im lìm...

Trên những ngọn đèn rập chiếu bóng...

Trên khu rừng xưa kia con voi già đã cùng dạo bước với đàn voi rừng...

Trên những nẻo đường con voi già đã chở hàng đi qua...

Trên nắm mồ của lão Ba...

Trên con đường rộng trong ngày chiến thắng con voi già đã rảo bước, mình phủ đầy hoa...

Trên công trường Vân đang làm việc cùng chiếc máy kéo...
Trên tủ kính cửa hiệu bày chiếc ngà của con voi già...

*

Trong vườn bách thảo, tất cả vẫn như xưa. Vẫn nhiều trẻ em. Các cụ già vẫn ngồi trên ghế đá.

Nhưng không thấy voi già đâu cả.

Không thấy cả tấm bảng gỗ sơn đỏ chói.

Không thấy đám người xúm đen xúm đỏ.

Mọi người đều đi qua...

Chỉ có một đứa bé đi chậm lại và hỏi ông bố đang dắt tay nó:

“Con voi già đi đâu rồi hả bố?...”

Dịch xong lúc 12 giờ 16 phút ngày chủ nhật, 23-10-1966, tại Nhà tập thể số 4 Hùng Vương, Hà Nội.

© 2007 talawas

Bành Bảo (tác giả) nhà biên kịch và nghiên cứu điện ảnh (đã mất).

Tác phẩm chọn lọc *Đến hẹn lại lên* (kịch bản phim, đạo diễn Trần Vũ, 1975), *Sơ khảo lịch sử điện ảnh cách mạng Việt Nam* (sách biên khảo, viết chung với Phạm Ngọc Trương, 1983)

Minh Đăng Khánh (dịch giả) sinh năm 1941; đã có gần 100 đầu sách dịch và biên soạn từ tiếng Nga, Pháp và Tây Ban Nha, trong đó nổi tiếng nhất là tác phẩm dành cho thiếu nhi *Ông già Khó-ta-bít*; hiện sống ở Thành phố Hồ Chí Minh.